

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CT  
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2022/HS-ST  
Ngày: 22/9/2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CT, AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Huy Hùng;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Văn Cầu;

2. Bà Trần Việt Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hồng Cẩm - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT tham gia phiên tòa: Ông Hồ Hoàng Vũ - Kiểm sát viên;

Ngày 22 tháng 9 năm 2022, tại điểm cầu chính - phòng xét xử trực tuyến Toà án nhân dân huyện CT, tỉnh An Giang và điểm cầu thành phần - phòng xử trực tuyến - Nhà tạm giữ Công an huyện CT, xét xử sơ thẩm trực tuyến công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 8 năm 2022, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2022/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1993, tại tỉnh An Giang; Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Th sinh 1965 và bà Bùi Thị G sinh 1968; Anh chị em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai trong gia đình; Vợ Dương Thị V sinh năm 1995 (đã ly hôn), có 01 con sinh năm 2017;

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo Nguyễn Văn T bị tạm giam từ ngày 01/3/2022 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện CT cho đến nay. (có mặt)

\* *Người bị hại*: Phan Long B, sinh năm 1998;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

\* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan*:

1. Phan Long T (Triều), sinh năm 1977;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1965;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

*\* Người làm chứng:*

1. Phan Thị B T, sinh năm 1996;

2. Hồ Thị L, sinh năm 1997;

3. Nguyễn Văn C, sinh năm 1967;

4. Nguyễn Tấn L, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

5. Đặng Văn T, sinh năm 1988;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

6. Trần Thị Thoại N (Trinh), sinh năm 1993:

7. Trần Tuấn V, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

8. Dương Văn T, sinh năm 1991;

Nơi cư trú: Tổ x, khóm Y, xã H, huyện T, An Giang.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 18 giờ ngày 22/12/2021, Nguyễn Văn T uống rượu, bia cùng với Phan Công L, Dương Văn T và Trần Tuấn V tại nhà của Trường thuộc khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang. Lúc này, T nói cho Lý biết vào ngày 18/12/2021, Phan Long B cùng 05 người thanh niên lạ mặt mang theo hung khí tìm T đánh nhưng không đánh được, T nói sẽ đi tìm B chém trả thù thì Lý đồng ý đi cùng với T. Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biển số: 65K1 - 375.93 chở Lý đến nhà của Lý tại khóm Bình Đức 5, phường Bình Đức, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang, lấy 02 cây dao tự chế. Sau đó, T điều khiển xe chở Lý mang theo 02 cây dao tự chế đến nhà B tại ấp Hòa Phú II, thị trấn An Châu, huyện CT, tỉnh An Giang tìm B chém gây thương tích. T dựng xe trước cửa nhà của B, Lý đưa cho T 01 cây dao tự chế dài 46,5 cm, cán dao màu nâu và Lý cầm 01 cây dao tự chế dài 49 cm, cán dao màu đen, đi đến đứng trước cửa trại của gia đình B cặp bờ kênh và cách nhà của B khoảng 05 mét. Do B đang ngồi uống rượu cùng cha ruột là Phan Long T và Nguyễn Tấn L trong trại, T kêu B ra ngoài để nói chuyện, Tr thấy T cầm dao tự chế nên lấy cây chĩa (cán bằng gỗ, đầu có 02 thanh sắt nhọn) đuổi T ra đường, Tr đứng đối diện cự cãi với T còn B đứng bên phải Tr, lúc này T cầm dao trên tay phải chém vào người Tr nên B đưa tay phải lên đỡ thì bị chém trúng cẳng tay phải gây thương tích; T tiếp tục cầm dao rượt B bỏ chạy té xuống bờ kênh. Cùng lúc, Tr cầm cây giăng co với Lý cùng té xuống bờ kênh, Tr cầm cây đánh vào người Lý nên Lý boi qua bên kia kênh chạy thoát. Tr từ dưới kênh leo lên đường, đứng

đôi diện với T và cầm cây trên tay phải đánh trúng tay trái của T nhưng không gây thương tích; T cầm dao trên tay phải chém vào người Tr, do đưa tay trái đỡ nên Tr bị chém trúng cẳng tay trái gây thương tích; Tr bỏ cây xuống đất, đứng đối diện dùng 02 tay ôm T, đầu áp sát vào ngực trái của T, T cầm dao trên tay phải chém ngược về phía sau 01 cái trúng vào trán phải của Tr gây thương tích. Tr ôm T ngã xuống đất thì Phan Thị B T, Hồ Thị L là vợ và con của Tr chạy đến cùng với Tr khống chế T xuống đất, Lộc chạy đến lấy cây dao trên tay của T ra, Đặng Văn T là con rể của Tr lấy dây trói T lại, đồng thời Tr dùng tay phải đánh 01 cái trúng vào mũi của T gây thương tích. Sau đó, Tr, T, L và Nguyễn Văn C đưa T cùng tang vật đến Công an thị trấn A trình báo vụ việc. Riêng Tr và B được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa trung tâm An Giang.

*\* Vật chứng vụ án:*

- 01 cây dao (loại dao tự chế), dài 46,5 cm; cán bằng gỗ màu nâu, kích thước (13,5 x 3,5) cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (33 x 06 x 03) cm;

- 01 cây dao (loại dao tự chế), dài 49 cm; cán bằng gỗ màu đen, kích thước (16 x 3,5) cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (33 x 06 x 03) cm;

- 01 cây dao Thái Lan, dài 34 cm; cán bằng nhựa màu đen, kích thước (12 x 03) cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (22 x 04) cm (dính vết màu nâu);

- 01 xe mô tô biển số: 65K1 - 375.93, nhãn hiệu: HONDA, loại: Winner, màu: đen, số khung: RLHKC2600GY367821, số máy: KC26E1213770;

- 01 nón kết màu đen; 01 đôi dép nhựa màu xanh.

*\* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 23/22/TgT ngày 14/01/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế An Giang, kết luận: Phan Long T, sinh năm: 1977, địa chỉ: ấp Hòa, thị trấn A, huyện CT, tỉnh An Giang,*

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo trán phải, kích thước (5.4 x 0.2) cm: Mề bản sọ ngoài vùng trán phải, tương ứng với sẹo bên ngoài: 08% (tám phần trăm).

- Sẹo mặt trước ngoài 1/3 giữa cẳng tay trái, kích thước (5.5 x 0.3) cm: 02% (hai phần trăm).

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do tất cả thương tích gây nên:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần*): 10% (mười phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

\* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/22/TgT ngày 14/01/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế An Giang, kết luận: Phan Long B, sinh năm: 1998, địa chỉ: ấp Hòa, thị trấn A, huyện CT, tỉnh An Giang,

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

Sẹo từ mặt sau 1/3 trên đến mặt sau trong 1/3 dưới cẳng tay phải, lóc da, lồi, lõm, kích thước (18 x 1.5)cm:

- Đứt gân gấp cổ tay trụ phải, gân gấp ngón IV - V bàn tay phải: đã phẫu thuật khâu nối gân.

- Hạn chế vận động cổ tay phải, ngón IV - V bàn tay phải ít.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần*): 13% (mười ba phần trăm).

3. Kết luận khác: Thương tích do vật sắc gây nên.

\* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 61/22/TgT ngày 17/02/2022 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế An Giang, kết luận: Nguyễn Văn T, sinh năm: 1993, địa chỉ: khóm B, phường Đ, thành phố L, tỉnh An Giang,

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo đỉnh phải, kích thước (02 x 0.2) cm + (0.5 x 0.3) cm: 01% (không một phần trăm); Do vật tày gây nên.

- Chấn thương mũi. Gãy xương mũi, điều trị B tồn: 08% (không tám phần trăm); Do vật tày gây nên.

- Sẹo lưng phải, kích thước (03 x 0.3) cm: 02% (không hai phần trăm). Do vật có cạnh sắc gây nên.

- Sẹo lưng trái, kích thước (1.5 x 0.5) cm + đuôi sây sát kích thước (2.5 x 0.1) cm: 02% (không hai phần trăm); Do vật có cạnh sắc gây nên.

2. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là:

Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là (*áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, pháp y tâm thần*): 13% (mười ba phần trăm).

3. Kết luận khác:

- Thương tích do vật tày và vật có cạnh sắc gây nên;

- Thương tích không gây cố tật;

- Thương tích không ảnh hưởng thẩm mỹ.

Tại Bản cáo trạng số: 26/CT-VKS ngày 22/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung 2017).

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận thực hiện hành vi cố ý gây thương tích như nội dung vụ án được tóm tắt. Do trước đó vào ngày 18/12/2021, Nguyễn Văn T đã bị Phan Long B cùng với 05 thanh niên lạ mặt dùng hung khí đánh nhưng không gây thương tích. Đến ngày 22/12/2021 thì T đã cùng với Phan Công L chuẩn bị hung khí là 02 cây dao tự chế đến nhà của B để chém trả thù, khi đến nơi do có Phan Long T cầm hung khí ra can ngăn nên T đã dùng cây dao tự chế do Lý chuẩn bị đưa cho để chém vào người, vào tay của Phan Long T, Phan Long B gây thương tích.

Bị hại anh Phan Long B trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu. Do thấy Nguyễn Văn T cầm dao đứng đối diện và chém vào người của cha ruột là Phan Long T nên đã dùng tay đưa lên đỡ thì bị chém trúng cẳng tay phải gây thương tích, nhập viện điều trị với tỷ lệ thương tích là 13%, đã được cha ruột của T là ông Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 25.000.000đ nên không yêu cầu bồi thường gì thêm; Đồng thời, trong quá trình điều tra cũng đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CT thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn T và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Về vật chứng: áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao (loại dao tự chế), dài 46,5 cm cán bằng gỗ màu nâu; 01 cây dao (loại dao tự chế) dài 49 cm, cán bằng gỗ màu đen; 01 cây dao Thái Lan, dài 34 cm, cán bằng nhựa màu đen; 01 nón kết màu đen, 01 đôi dép nhựa màu xanh. Trả lại cho ông Nguyễn Văn T 01 xe mô tô biển kiểm soát 65K1 - 375.93, nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được bồi thường 25.000.000đ và không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Bị cáo không tranh luận về tội danh, khoản, điều luật, tình tiết giảm nhẹ và mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo. Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn T thể hiện sự ăn năn hối cải, nhận thức được lỗi lầm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để có điều kiện sửa chữa lỗi lầm, trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện CT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CT, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ phạm tội, thấy: Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn T phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan, những người làm chứng và các biên bản của hoạt động tố tụng, thể hiện: Do nhớ lại việc đã bị Phan Long B đã cùng với nhiều thanh niên lạ mặt dùng hung khí đến nhà của chị Trần Thị Thoại N tìm bị cáo để đánh nhưng do trốn được trong nhà và được nhiều người can ngăn nên không bị thương tích, đến ngày 22/12/2021 sau khi uống rượu cùng với Phan Công L thì T đã dùng xe mô tô biển số 65K1 - 375.93 chở Lý mang theo 02 cây dao tự chế, trong đó T đã cầm cây dao tự chế, dài 46,5 cm, cán dao màu nâu do Lý đưa để chém vào người của Phan Long T nhưng do Phan Long B dùng tay đỡ nên trúng vào tay phải gây thương tích cho B tỷ lệ thương tật là 13%, ngoài ra còn tiếp tục gây thương tích cho Phan Long T ở cẳng tay phải và vùng trán. Hành vi này của bị cáo mang tính côn đồ, đã dùng hung khí nguy hiểm mang tính sát thương cao, có thể ảnh hưởng đến sức khỏe và tính mạng con người nên đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm, xâm phạm đến khách thể do pháp luật B vệ, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng và sức khỏe của anh Phan Long B; đồng thời gây tâm lý hoang mang, lo sợ trong quần chúng nhân dân và gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải có một hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo để mang tính giáo dục, răn đe và cũng làm gương cho các thanh thiếu niên trong tình hình hiện nay.

[3] Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã có ý thức tác động gia đình bồi thường cho bị hại, bị cáo có cha phục vụ trong quân đội và được Nhà nước tặng thưởng huân chương, bị hại tự nguyện xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây dao (loại dao tự chế) dài 46,5 cm, cán bằng gỗ màu nâu; 01 cây dao (loại dao tự chế) dài 49 cm, cán bằng gỗ màu đen; 01 cây dao Thái Lan dài 34 cm, cán bằng nhựa màu đen. Đây là những vật chứng liên quan trực tiếp vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 xe mô tô biển số 65K1 - 375.93, nhãn hiệu Honda loại Winner màu đen do ông Nguyễn Văn T mua lại nhưng chưa sang tên và việc bị cáo dùng xe này chở Phan Công L đi gây thương tích cho người khác ông Thứ không biết nên trả lại cho chủ sở hữu; 01 nón kết màu đen và 01 đôi dép nhựa màu xanh thu giữ của Nguyễn

Văn T nhưng không phải là tang vật của vụ án nhưng T không đề nghị nhận lại và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về Trách nhiệm dân sự: Do bị hại Phan Long B đã nhận số tiền 25.000.000đ do gia đình bị cáo bồi thường và không yêu cầu gì thêm nên không đề cập xem xét.

[6] Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp và có căn cứ nên được chấp nhận.

[7] Hành vi của Nguyễn Văn T đã gây thương tích 10% cho Phan Long T, do Tr đã làm đơn bãi nại, không yêu cầu xử lý hình sự đối với T, do đó không quy kết trách nhiệm đối với T về việc gây thương tích cho Tr. Hành vi Phan Long T dùng tay đánh trúng mũi của T gây thương tích 08%, chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện CT, tỉnh An Giang đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Tr là phù hợp. Nguyễn Văn T khai Phan Công L cung cấp hung khí, cùng T đến hiện trường để T gây thương tích cho B và Tr, hiện Lý không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[8] Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”;

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (tức ngày 01/3/2022).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015,

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 cây dao (loại dao tự chế) dài 46,5 cm, cán bằng gỗ màu nâu, kích thước (13,5 x 3,5) cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (33 x 06 x 03) cm; 01 cây dao (loại dao tự chế) dài 49 cm, cán bằng gỗ màu đen, kích thước (16 x 3,5) cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (33 x 06 x 03) cm; 01 cây dao Thái Lan dài 34 cm, cán bằng nhựa màu đen, kích thước (12 x 03) cm, lưỡi bằng kim loại, kích thước (22 x 04) cm (dính vết màu nâu); 01 nón kết màu đen, 01 đôi dép nhựa màu xanh (đã qua sử dụng)

+ Trả lại cho Nguyễn Văn T: 01 xe mô tô biển số 65K1 - 375.93, nhãn hiệu Honda, loại Winner màu đen, số khung RLHKC2600GY367821, số máy KC26E1213770.

Vật chứng này hiện do Chi cục thi hành án dân sự huyện CT đang quản lý

theo Quyết định chuyển vật chứng số **22/QĐ-VKS**, ngày **22/8/2022**)

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23, khoản 6 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tòa tuyên án, riêng bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tổng đạt bản án hợp lệ, để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- VKSND huyện CT;
- Cơ quan điều tra CA huyện CT;
- Cơ quan THA hình sự huyện CT;
- Chi cục THADS huyện CT;
- Bị cáo, bị hại (để thi hành);
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hồ Hoàng Huy Hùng**